

Code: Bồ Tát 3

**Phật nói Bồ Tát hành phương tiện
Cảnh giới thần thông biến hóa
(Quyển Hạ)**

**Tổng Thiên Trúc Tam Tạng Pháp Sư Cầu Na Bạt Đà La dịch
từ tiếng Phạn sang tiếng Trung Hoa.**

**Thích Như Điển, người Việt Nam, dịch từ chữ Hán sang tiếng
Việt - năm 2001**

**Lại nữa Đại Vương! Với Sa Môn Cồ Đàm thành tựu
18 pháp bất cộng. Đại Vương! Thế nào là 18 pháp bất cộng. Nay
Đại Vương! Đó là Phật Như Lai không lẫn lộn. Miệng không nói
những lời không đáng nói. Không bị mất chánh niệm. Không có tư
tưởng khác. Không lúc nào là tâm không định. Không lúc nào là
không biết về mình. Bỏ dục không giới hạn. Luôn luôn tiến bước
không bao giờ lùi. Chánh niệm không thay đổi. Tất cả thân nghiệp
đều do trí huệ dẫn đầu mà làm việc. Tất cả khẩu nghiệp cũng đều
do trí huệ dẫn đầu mà thực hiện. Tất cả ý nghiệp cũng đều do trí
huệ dẫn đầu mà thực hiện. Nhìn thấy quá khứ một cách thông suốt.
Nhìn thấy vị lai một cách thông suốt. Nhìn thấy hiện tại một cách
vô ngại thông suốt. Nay Đại Vương! Đây có tên là Như Lai thành
tựu 18 pháp bất cộng. Do vậy nên không ai có thể qua được. Cho
nên nói kệ rằng :**

Thế Tôn chẳng làm lẫn
Miệng luôn nói lời ngay
Niệm này chẳng thể mất
Cho nên chẳng ai trên
Chẳng có tưởng nào khác
Biết ngay tâm chẳng loạn
Tùy thời chẳng cho sanh
Tất cả trí chẳng trên
Muốn luôn được giảm theo

Việc tốt luôn chẳng ngừng
 Niệm này chẳng để mất
 Kia chẳng thể sanh khởi
 Huệ chẳng bao giờ giảm
 Hiểu không thể giới hạn
 Nghĩa hiểu biết không dừng
 Trí kia chẳng có buồn
 Tất cả các thân nghiệp
 Khẩu nghiệp và ý nghiệp
 Tất cả đều tự lực
 Tự biết chẳng mất được
 Biết rằng trong quá khứ
 Trí kia chẳng chướng ngại
 Vị lai cũng chẳng sao
 Hiện tại chẳng có gì
 Những công đức như thế
 Đó Sa Môn Cồ Đàm
 Lại chẳng có gì hơn
 Ta chẳng thể nói cùng.

Lúc ấy Bàn Trà Bát Thụ Đề Vương nghe qua công đức bất khả tư nghì công đức của Như Lai rồi, thâm nhuần hiểu biết, hoan hỷ ca tụng kính ngưỡng. Rồi đến chỗ Tát Giá Ni Kiên Tử được rất nhiều hoan hỷ, được bất khả tư nghì ý tưởng, được niệm nơi Thế Tôn, được ý tưởng của Thiện Tri thức. Lại có thêm tư tưởng giác ngộ. Được qua bên kia tất cả tri kiến. Được tư tưởng khả tỉnh. Được niệm tưởng, lại được ý tưởng bất khả tư nghì của Bồ Tát giải thoát. Sau khi được những ý tưởng như thế từ tâm rồi, lại dùng trăm ngàn trân châu anh lạc giá trị cùng các loại y phục vô giá cúng dường Tát Giá Ni Kiên Tử rồi mới thán lên lời rằng:

Lành thay! Lành thay! Tát Giá Ni Kiên Tử đã vì phương tiện mà thuyết pháp theo thứ lớp. Lại nói rằng: Tát Giá nói những việc ấy tất cả đều thuận theo trí tuệ. Việc thuyết pháp kia tất cả đều đạt đến tất cả trí. Việc thuyết pháp kia cốt thoát ly sanh tử.

Nên biết rằng việc thuyết pháp kia làm cho các kiết sử không còn nữa. Nhờ việc thuyết pháp ấy mà phá được những tật đó. Việc thuyết pháp ấy như đánh trống lớn. Việc thuyết pháp như

thế hay phá hoại những ma đại kiêu mạn cao như núi. Việc thuyết pháp kia làm khô đi biển ái dục. Việc thuyết pháp kia như ánh sáng chiếu vào đường ngu si. Việc thuyết pháp ấy nhằm giáo hóa chúng sanh không mất đi chánh niệm.

Sau khi vua nói lời ấy rồi Tát Giá Ni Kiên Tử đáp lại lời Đại Vương như vậy:

Bồ Tát uy nghi chẳng thể chẳng điều phục được chúng sanh, chẳng có sự thuyết pháp nào mà nghịch với Đại Thừa. Nếu chẳng phải vì tăng trưởng tất cả trí. Nếu chẳng phải vì trừ các kiết sử. Nếu chẳng phải vượt qua biển sanh tử. Nếu chẳng phải nên đến Niết Bàn. Nếu chẳng phải gần gũi các Bồ Tát. Nếu chẳng phải vì tự lợi lợi tha và đầy đủ cho kẻ khác thì chẳng có nơi nào như vậy cả.

Này Đại Vương! Nếu có một ý tưởng gì đó mới phát sanh cho đến việc tự lợi lợi tha này được đầy đủ vậy. Sau khi Tát Giá Ni Kiên Tử nói lời ấy rồi Bàn Trà Bát Thụ Đề Vương được đoạn khỏi nghi ngờ lòng tin được bất hoại. Cả 16 vương tử khác cũng sinh tâm hoan hỷ kính tin. 8.000 Thiên Tử được Tam Muội có tên là Trang Nghiêm Phật Hạnh. Trong vương cung ấy có 13.000 Ni Kiên Tử đang ngồi, phát u vô thượng tâm chánh giác. Tất cả đều cởi áo để cúng dường Ni Kiên Tử, sau đó mới nói lời rằng:

Chúng tôi hôm nay được nhiều lợi ích. Vì thấy được Tát Giá Đại Thiện Nam Tử. Lại nghe diễn thuyết theo pháp mà tùy thuận. Lại nói rằng: Tát Giá! Thật đầy đủ, nếu muốn thấy Thế Tôn thì Như Lai hiện tại đang ở nơi vườn của ta.

Tát Giá đáp rằng: Tất cả đồng đến vậy.

Lúc bấy giờ Đại Vương cùng với tất cả quyền thuộc đại thần nhân dân rất là cung kính. Từ ngoài thành, Đại Vương nói lớn rằng:

Ngoại trừ những kẻ phạm tội sát, trong thành tất cả các nam tử và nữ nhơn, đồng nam đồng nữ sau khi nghe lệnh của vua rồi hãy tắm gội sạch sẽ, tắm hương hoa vào tóc vào mình sau đó ra khỏi thành, hướng về nơi vườn và chờ Đức Vua.

Lúc ấy thì Bát Thụ Đề Vương cùng với Tát Giá Ni Kiên Tử cùng với các Đại Thần, Vương tử, binh lính; nội cung dân nữ cùng với nhân dân lên ngựa đi quanh. Đại Vương oai đức. Vua có thần lực lớn. Nhà vua biến hóa, nhà vua vui tươi, kích động bảo

cái phan lọng với trăm ngàn âm nhạc ca múa xướng lên, ông tiêu, ông địch phát ra nhiều tiếng hay lạ. Hàng trăm thớt voi ngựa dẫn đoàn ra đi. Dùng những loại vàng bạc để trang trí xe voi xe ngựa. Có 98 ức người vây quanh vượt qua và hướng về nơi Đức Thế Tôn. Đến rồi đánh lễ dưới chân Đức Phật rồi đi nhiễu bên phải ba vòng, đoạn đứng lại nhìn thẳng. Tát Giá Ni Kiên Tử cùng với quyến thuộc cũng đánh lễ dưới chân Phật rồi đi nhiễu qua phía phải rất nhiều vòng như thế, đứng yên chấp tay nhìn Phật không động. Lúc ấy Đại Đức Xá Lợi Phất thấy Tát Giá Ni Kiên Tử đến trước Phật và dùng mắt để chiêm ngưỡng Phật không cử động; sau khi thấy việc ấy rồi liền mới suy nghĩ rằng:

Vì lý do gì mà Tát Giá Ni Kiên Tử lại đến đây vậy? Sau khi nghĩ như vậy rồi mới hỏi Tát Giá Ni Kiên Tử: Này Tát Giá! Vì lý do gì mà đến nơi Như Lai vậy?

Tát Giá Ni Kiên Tử đáp rằng: Vì muốn nghe thấy Như Lai thuyết pháp vậy.

Đại Đức Xá Lợi Phất nói: Tôi chẳng thấy Phật cũng chẳng hề nghe pháp. Đại Đức tiếp: Tôi nay chẳng dùng tất cả pháp để thỉnh cầu nơi Như Lai.

Vì sao vậy ?

Ngài tiếp: Thấy sắc chẳng phải thấy. Đó là Như Lai. Thấy thọ tướng hành thức lại chẳng có tên, thì mới thấy được Như Lai. Chẳng thấy đất nước gió lửa, mới có thể thấy Như Lai. Chẳng thấy có cái ta, mới thấy được Như Lai. Chẳng thấy chúng sanh, chẳng thấy thọ mạng, chẳng thấy dưỡng dục, mới có thể thấy Như Lai. Chẳng thấy trạng phú, mới có thể thấy Như Lai. Chẳng thấy chỗ ta được, chỗ được thuộc về ta, mới có thể thấy Như Lai. Chẳng thấy nơi tướng, mới có thể thấy Như Lai.

Ngài Xá Lợi Phất tiếp: Chẳng thấy tất cả tướng, mới có thể thấy Như Lai. Chẳng thấy sự chấp trước, mới có thể thấy Như Lai. Thấy chẳng có một vật nào, mới có thể thấy Như Lai. Thấy được bản tánh của chính mình, tức thấy Như Lai. Thấy nhãn sắc lìa ham muốn, mới thấy được Như Lai. Thấy việc tai nghe không còn lời nói, mới thấy được Như Lai. Thấy mùi thơm nơi mũi không hòa hợp, mới thấy được Như Lai. Thấy mùi vị nơi lưỡi không còn nữa, mới thấy được Như Lai. Thấy thân khi va chạm

không còn cảm giác nữa, mới thấy được Như Lai. Thấy ý không còn phân biệt nữa, lúc ấy mới thấy Như Lai.

Ngài Xá Lợi Phất nói: Này Tát Giá! Đó là cách thấy Như Lai vậy. Thế nào là thấy Như Lai vậy ?

Tát Giá đáp rằng: Đại Đức Xá Lợi Phất, chẳng có loại nào thấy hết, tức thấy Như Lai. Cũng chẳng phải tánh mà thấy Như Lai. Phi tướng phi vô tướng, phi pháp phi vô pháp, phi thật phi bất thật, phi cảnh giới phi bất cảnh giới. Phi tư duy phi bất tư duy. Chẳng phân biệt cũng chẳng phải chẳng phân biệt. Chẳng phải hữu vi cũng chẳng phải vô vi. Chẳng phải vật cũng chẳng phải chẳng vật. Chẳng nhóm họp, chẳng chia ly. Chẳng sắc, chẳng thọ, chẳng tưởng, chẳng hành, chẳng thức. Chẳng giữ lấy, chẳng phải chẳng giữ lấy. Tức là có thể thấy Như Lai.

Ngài Xá Lợi Phất nói: Này Tát Giá! Những việc như thế có thể thấy Như Lai. Này bậc trượng phu! Thế nào là việc có thể thấy được Như Lai ư ?

Tát Giá đáp rằng: Đại Đức Xá Lợi Phất! Tôi chẳng dùng sắc để thấy Như Lai; cũng chẳng liả sắc để thấy Như Lai. Lại cũng chẳng làm cho sắc mất đi để thấy Như Lai. Thọ tưởng hành thức cũng lại như thế. Chẳng dùng thức để thấy Như Lai. Chẳng liả thức để thấy Như Lai. Lại chẳng hoại thức để thấy Như Lai. Chẳng phải phân biệt hiện tại để thấy Như Lai. Chẳng phải phân biệt đời trước để thấy Như Lai. Chẳng phải phân biệt cõi âm để thấy Như Lai. Chẳng phải phân biệt cảnh giới để thấy Như Lai. Tôi đã thấy Như Lai như vậy đó.

Tôi thấy tất cả lời nói chẳng phải lời nói, tức thấy Như Lai. Tôi chẳng thấy lại chẳng phải chẳng thấy. Chẳng phải có mà cũng chẳng phải chẳng có. Chẳng phải phân biệt mà cũng chẳng phải chẳng phân biệt. Chẳng suy nghĩ, chẳng tranh luận, chẳng nào phiền, chẳng khởi lên, chẳng giữ, chẳng bỏ, chẳng hí luận. Chẳng làm sự suy nghĩ mà cũng chẳng phải chẳng làm sự suy nghĩ. Chẳng tạo nên vật mà cũng chẳng phải chẳng tạo nên vật. Chẳng phải có động tác mà cũng chẳng phải chẳng có động tác. Chẳng thấy việc có làm mà cũng chẳng thấy chẳng có việc có làm. Chẳng thấy không có cảnh giới mà cũng chẳng phải chẳng thấy không có cảnh giới. Chẳng có ngôn ngữ mà cũng chẳng phải chẳng có ngôn ngữ. Ấy là thấy Như Lai vậy. Là tất cả lời nói đàm luận, âm

thanh, tức thấy Như Lai vậy. Lại cũng chẳng thấy gì cả. Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Chư Bồ Tát thấy Như Lai như thế, thì tôi cũng lại thấy Như Lai như vậy.

Ngài Xá Lợi Phất nói rằng: Ta đây cũng thấy Như Lai như vậy đó. Nhưng người vì sao muốn nghe thuyết pháp vậy ?

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Nếu tôi nghe được Như Lai thuyết pháp. Từ pháp ấy sẽ sinh ra tướng hoặc chẳng tướng.

Vì sao vậy ?

Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Chư Bồ Tát đều từ lời nói ấy mà sinh ra pháp. Cũng chẳng chấp trước lại chẳng sanh suy nghĩ.

Vì sao vậy ?

Vì lìa pháp suy nghĩ vậy.

Ngài Xá Lợi Phất nói rằng: Nay Tát Giá! Chẳng phải vì muốn nghe pháp mà đến Như Lai sao ?

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Tôi chẳng cầu pháp mà cũng chẳng phải chẳng cầu pháp nên mới đến Như Lai.

Vì sao vậy ?

Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Phàm kẻ cầu pháp có nghĩa chẳng cầu tất cả pháp. Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Phàm kẻ cầu pháp chẳng đến trước Phật để cầu chẳng đến pháp để cầu, chẳng đến trước Tăng để cầu. Chẳng biết khổ công để cầu. Chẳng mất niềm tin mà cầu. Chẳng phải vì tu đạo mà cầu. Chẳng phải không còn sự hiểu biết mà cầu. Chẳng qua khỏi dục giới, qua khỏi sắc giới, qua khỏi vô sắc giới mà cầu. Chẳng cầu sanh tử. Chẳng cầu Niết Bàn. Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Hãy nên biết rằng: Tôi chẳng phải cầu một pháp nào cả mà đến nơi Như Lai.

Ngài Xá Lợi Phất bảo: Vì nhân duyên gì mà nói lời như thế ?

Tát Giá đáp rằng: Lại tánh của pháp giới chẳng có nhân duyên; chẳng phải chẳng có nhân duyên, lại cũng chẳng được vậy.

Ngài Xá Lợi Phất nói rằng: Nay người đang lưu chuyển vào con đường nào ?

Tát Giá thưa rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phất! Nếu có con đường nào đó tức có tôi lưu chuyển. Nếu có sự sanh ra nào đó; tức tôi có sanh. Nếu có việc ra đi nào đó; tức tôi có chết. Thưa Đại

Đức Xá Lợi Phát! Tất cả các pháp đều chẳng đến cũng chẳng phải mất còn.

Ngài Xá Lợi Phát nói rằng: Này Tát Giá! Như Phật đã dạy: Này các Tỳ Kheo! Sanh già bệnh chết vậy.

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phát! Tất cả chúng sanh đều nương vào con đường hay nơi kiêu mạn. Phá hoại sự nương nhờ đó, Đức Như Lai Thế Tôn mới dạy như thế. Phật Pháp, Như Lai tánh chẳng có sự sanh già bệnh chết như thế.

Ngài Xá Lợi Phát đáp rằng: Lành thay! Lành thay! Tát Giá! Nay người đang nói Đại Thừa hay phân biệt nghĩa vậy.

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phát! Nay tôi muốn biết nghĩa ấy là thế nào? Vì sao gọi là phân biệt?

Ngài Xá Lợi Phát nói rằng: Này Thiện Nam Tử! Ta đã chẳng nói ta nay muốn nghe. Này Thiện Nam Tử! Ta đang diễn thuyết. Nghĩa này thế nào? Phân biệt những gì?

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Xá Lợi Phát! Nghĩa là chẳng có lời nào để nói nữa. Nếu có lời nói tức có phân biệt. Lại cũng có nghĩa là chẳng thể nói gì cả. Nếu có lời nói tức có phân biệt. Lại cũng có nghĩa chẳng nói lời nào, mà có lời nào tức có phân biệt. Lại cũng có nghĩa, chẳng có sự động tịnh, không có những hí luận, chẳng có phân biệt, chẳng có trang nghiêm. Chẳng có vật nào, chẳng có điều tôi nghĩ đến. Chẳng dùng mãnh, chẳng thể lấy, chẳng thể thấy. Chẳng thể ở yên, lìa xa tất cả những lời nói về nơi ở yên. Lại có kẻ phân biệt rằng: Sự suy nghĩ nhiều, đến đi nơi tâm người khác. Lại có nghĩa rằng vì tên gọi mà có sự phân biệt. Kẻ phân biệt có nghĩa là lời nói pháp ấy vui hay không vui. Thưa Ngài Xá Lợi Phát! Đây là nói tóm lược nghĩa ấy về phân biệt.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn tán thán Ni Kiền Tử. Lành thay! Lành thay! Này Thiện Nam Tử! Như ta đã nói: Khi nói pháp này có 3.000 Thiên Tử chứng được vô sanh pháp nhẫn. Hai vạn chúng sanh khi nghe được việc biện luận này phát u vô thượng chánh giác đạo tâm.

Lúc bấy giờ Ngài Đại Đức Mục Kiền Liên bạch Phật rằng:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Có phải Tát Giá Thiện Nam Tử này là giả trang y phục của Ni Kiên Tử hóa hiện thành chúng sanh chăng ?

Phật bảo Ngài Mục Liên rằng:

Hãy nghe việc này: Tất cả trời người đều đang mê hoặc. Tuy nhiên chỉ trừ các vị Đại Bồ Tát. Mục Liên hãy lắng nghe ta nay nói đây. Tát Giá Ni Kiên Tử có nhiều loại hình tướng uy nghi cũng đã có một ít phận sự giáo hóa chúng sanh.

Này Mục Liên! Nay Tát Giá mặc y áo ngoại đạo; nhưng đã giáo hóa chúng sanh rất nhiều như núi Tu Di. Nay lại phát tâm vô thượng chánh chân, mặc y phục như thế để hóa hiện ra trong 4 châu thiên hạ nhiều vô số chúng sanh phát ư vô thượng chánh chân, làm hình tướng xuất gia ngoại đạo để hóa độ 84 Hàng Hà Sa chúng sanh và khiến các chúng sanh ấy phát tâm vô thượng đạo. Hiện ra hình tướng Thanh Văn hóa hiện cho 10 Hàng Hà Sa chúng sanh. Khi qua Thanh Văn thừa rồi lúc ấy mới hiện trở lại để giáo hóa chúng sanh phát tâm cầu vô thượng đạo. Làm hình tướng của bậc Duyên Giác giáo hóa chúng sanh nhiều vô số. Khi mặc y phục của Bồ Tát cũng đã giáo hóa chúng sanh nhiều vô số kể. Cũng có lúc hiện thân Đế Thích, thân Phạm Vương, thân Chuyển Luân Vương, thân Hộ Thế. Lại cũng có thân của Khẩn Na La, cũng có thân A Tu La, Ca Lô La, Ma Hầu La. Lại có thân người, thân chẳng phải người. Thân nam tử, thân nữ nhơn, thân đồng nam, thân đồng nữ; thân trời lại sanh lên Trời làm chư Tiên. Lại có hình tướng thiếu niên của Bà La Môn. Lại làm Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di.

Này Mục Liên! Tát Giá Thiện Nam Tử giáo hóa chúng sanh nhiều như thế đó.

Lúc bấy giờ Ngài Mục Liên mới bạch Phật rằng:

Bạch Thế Tôn! Có phải Tát Giá Ni Kiên Tử đã phụng sự chúng dường bao nhiêu Đức Như Lai nên mới được như vậy ?

Phật bảo Ngài Mục Liên rằng:

Nếu mà hư không có biên giới thì không ai có thể được như Tát Giá Ni Kiên Tử đây. Vì đã cúng dường nhiều loại khác nhau lên chư Phật Như Lai nên mới được như vậy.

Này Mục Liên! Nếu mà biên giới của đất đai, nước non, gió lửa và biên giới của chúng sanh có, thì không ai có thể được

như Tát Giá Thiện Nam Tử đây. Vì đã phụng sự cúng dường chư Như Lai nên mới được như vậy.

Lúc bấy giờ Ngài Đại Ca Diếp nghe việc Tát Giá Thiện Nam Tử nên mới nói rằng: Thiện Nam Tử này nhờ đã cúng dường nhiều Đức Phật nên với công đức này mà thành tựu được như vậy. Nhưng tại sao không thành được vô thượng đạo ?

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Ca Diếp! Nếu có bồ đề thì có kẻ giác ngộ bồ đề. Ta nay đang giác ngộ đây.

Đại Đức Ca Diếp nghe Tát Giá nói hằng hà sa đấng Bồ Tát Ma Ha Tát đã phát nguyện thành chánh giác, giác ư vô thượng đạo, đã giác, nay giác và sẽ giác.

Tát Giá đáp rằng: Thưa Đại Đức Ca Diếp! Vì chúng sanh kiêu mạn cho nên mới như vậy. Trong nghĩa thứ nhứt này không có Bồ Đề cũng chẳng có giác Bồ Đề.

Vì sao vậy ?

Thưa Đại Đức Ca Diếp: Bồ Đề là vô vi, lia tất cả sự đếm số. Bồ Đề chẳng có hình tướng, chẳng thể thấy được. Bồ Đề chẳng phải xanh, chẳng phải vàng, chẳng phải đỏ, chẳng phải trắng, chẳng phải tím, chẳng phải nâu, chẳng có hình tướng. Không có góc, không có hình, qua khỏi các tướng, chẳng có nơi dừng nghỉ; lia tất cả nơi dừng nghỉ. Chẳng có và lia tất cả có. Phi tướng, lia tất cả tướng, không có sự nói năng, khẩu nghiệp cũng không còn nữa. Chẳng thấy chẳng gom lại cũng chẳng có vật gì cả. Chẳng tối, chẳng sáng, chẳng có hình cũng chẳng có cốt. Chẳng thể nói được và cũng chẳng thể nói được. Chẳng va chạm, chẳng biết, chẳng nghe, chẳng có tiếng, chẳng có câu; chẳng trói, chẳng buộc, chẳng mở ra, chẳng nhiễm vào: chẳng sân, chẳng si, chẳng tất cả mọi việc. Chẳng phải giả danh mà cũng chẳng phải phải chẳng giả danh. Thưa Đại Đức Ca Diếp! Tánh Bồ Đề lại có kẻ Bồ Đề. Chẳng có thân để mà giác. Lại nơi Bồ Đề chẳng có tâm để giác.

Vì sao vậy ?

Thưa Đại Đức Ca Diếp! Thân này si vô trí giống như cây cỏ bị tường đất đè lên cho nên không thể giác được. Nhưng ở đây Bồ Đề Tâm là không có sắc lại cũng chẳng thể thấy, cho nên không thể giác được Bồ Đề. Lại cũng chẳng có chúng sanh nào có thể giác được Bồ Đề. Thưa Đại Đức Ca Diếp! Tất cả pháp tánh

đều như vậy cả. Lại nói lời rằng làm sao chẳng thành vô thượng đạo ư ?

Lúc bấy giờ Bồ Tát, Đại Thanh Văn chúng, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di và Thích Phạm Hộ Thế mới suy nghĩ như thế này và liền bạch Phật. Nếu Ngài biết rõ tâm nghi của chúng con thì xin giải nghi và làm cho tâm nghi của chúng con tiêu trừ đi. Nay nói về Tát Giá Thiện Nam Tử một thời nọ sẽ thành vô thượng chánh giác. Thế giới ấy có tên gì ? Chúng Bồ Đề rồi danh hiệu như thế nào ? Trụ thọ được bao lâu ? Đại chúng được bao nhiêu ?

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn biết được các Bồ Tát Thanh Văn, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di các vị Phạm Hộ Thế về tâm niệm ấy nên mới bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: Tát Giá Thiện Nam Tử ấy trong Hiền Kiếp đã qua và trong vô lượng kiếp về sau, người ấy sẽ thành Phật hiệu là Thật Ý Tướng Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Thế giới của vị Phật ấy tên là Thiện Quán. Kiếp tên Diệt Lạc. Văn Thù Sư Lợi! Thế giới Thiện Quán ấy đoan nghiêm ái lạc; có bảy loại báu trang nghiêm chung quanh nước ấy nhiều ngàn lần. Tường vách cũng làm bằng bảy báu. Có trăm ngàn ao hào, trong ấy có 7 loại mùi hương và nước trong đó lúc nào cũng đầy. Lại cũng có trăm ngàn nơi cao ráo; nơi ấy cũng được làm bởi bảy chất lưu ly mà thành tựu. Có trăm ngàn vạn Diêm Phù Đà làm vòng và làm trang nghiêm nơi ấy. Lại cũng có trăm ngàn bảo châu Ma Ni làm đài. Có trăm ngàn vạn ức Sư Tử Ma Ni bảo châu trang nghiêm làm lan can. Có trăm ngàn vạn ức phan lọng hình Sư Tử bằng Ma Ni bảo châu trang nghiêm nơi chỗ ngồi. Có trăm ngàn vạn những tràng phan bảo châu lớn, chiếu sáng tất cả. Trăm ngàn vạn chuông báu thoát ra những âm thanh vi diệu, tràn đầy trong hư không. Lại cũng có trăm ngàn vạn trân châu vàng bạc quý báu làm vòng. Có hàng trăm ngàn loại phan lọng khác nhau.

Này Văn Thù Sư Lợi! Đó là Thế Giới Thiện Quán vậy. Nơi đó đất bằng phẳng. Cây quý bao bọc chung quanh, sanh ra cây cỏ mềm mại; những cỏ này đều mọc về phía bên phải, giống như màu sắc của Nan Đề Bát Đán Khổng Tước; giống như áo trời. Cỏ này mọc đầy cả Thế Giới Thiện Quán này; làm trang nghiêm cả trăm ngàn vườn như thế tại đây. Cứ mỗi một vườn như thế lại có trăm ngàn vườn cây chung quanh rất trang nghiêm. Cũng có trăm

ngàn vạn ao báu vây quanh trang nghiêm. Cứ mỗi ao như thế đều có 8 loại Lăng Ma Ni nơi đáy ao. Trên ao có những cây Diêm Phù Đàm. Dưới đáy ao toàn bằng cát vàng. Nơi đó có nước 8 công đức, hoa quý bao bọc. Có Thiên Nga bơi lội và múa hát.

Này Văn Thù Sư Lợi! Thế giới tên là Thiện Quán kia có trăm ngàn vạn nước thành ấp thôn xóm làng mạc được bao vây chung quanh. Cứ mỗi một thành lớn như thế có trăm ngàn thành vây quanh trang nghiêm; các thôn ấp tụ lạc cũng lại như vậy. Trong tất cả các nước, thành, ấp, thôn, tụ lạc ấy nam nữ đều đầy đủ.

Này Văn Thù Sư Lợi! Trong thế giới tên là Thiện Quán đó là 4 châu thiên hạ. Tên là Thích Ý Kiến, rất là đặc biệt. Nơi ấy thật là trang nghiêm, thật là phong phú vui vẻ; nam nữ cũng nhiều. Nơi đó có Thật Ý Tướng Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri đang sanh ở đó.

Này Văn Thù Sư Lợi! Vị Thật Ý Tướng Vương Như Lai ấy xuất sanh từ dòng dõi Bà La Môn. Mẹ tên là Dũng Mãnh cũng giống như tên của mẹ ta bây giờ gọi là Ma Ya vậy. Cha tên là Phạm Ma Bà Tú, cũng giống như cha ta tên gọi là Tịnh Phạn. Ông ta có một người con tên là Biến Thịnh cũng giống như ta có con tên gọi là La Hầu La vậy. Có người vợ tên là Đại Ý cũng như ta có vợ tên Da Du Đà La. Cũng có dì tên là Đại Xứng cũng như ta có dì tên là Ma Ha Ba Xà Ba Đề Kiêu Đàm Di. Vị Phật Thế Tôn ở xứ ấy có đệ tử tên là Thường Thuận Hạnh cũng giống như ta có đệ tử tên là Siển Đà. Vị Phật Như Lai kia có một con ngựa lớn tên là Đại Lực. Thật Ý Tướng Vương khi xuất gia cũng giống như nay ta có con ngựa tên là Kiên Trắc. Vị Phật Như Lai kia có đạo tràng tên là Pháp Dũng. Vị Phật Như Lai ở nơi đạo tràng ấy đang thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đang có 80 ức cây Bồ Đề vây chung quanh rất trang nghiêm.

Này Văn Thù Sư Lợi! Lúc bấy giờ Đức Phật ấy không có ma mà cũng không có Thân chúng ma. Này Văn Thù Sư Lợi! Vị Phật tương lai ấy Thật Ý Tướng Vương thành vô thượng chơn đạo rồi thế giới của Phật kia các chúng sanh mới dùng hoa hương và nhiều loại kỹ nhạc cùng những người ở đó đến Pháp Dũng đạo tràng cho đến trời A Ca Nị Tắc thân chúng cũng tụ họp; Rồng, Dọ Xoa, Càn Thất Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu

La Già tất cả cũng đều vân tập. Đông Tây Nam Bắc các Đại Bồ Tát cũng đều đến đó. Nay Văn Thù Sư Lợi! Vị Thật Ý Tướng Vương này sau khi đã chứng Bồ Đề rồi tại đại chúng ấy nói kinh này gọi là "Bồ Tát Hành Phương Tiện Cảnh Giới Thần Thông Biến Hóa" có rất nhiều kinh điển khác vây chung quanh. Nay Văn Thù Sư Lợi! Khi Đức Như Lai Thật Ý Tướng Vương thuyết kinh ấy rồi hằng hà sa số chúng sanh chứng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề không thối chuyển.

Nay Văn Thù Sư Lợi! Vị Như Lai Thật Ý Tướng Vương ấy không nói pháp tam thừa. Vì thế giới Phật ấy không có Thanh Văn Duyên Giác. Nơi ấy chỉ có một thừa để hướng dẫn chúng sanh. Khi sanh về thế giới ấy. Văn Thù Sư Lợi! Vị Như Lai Thế Tôn Thật Ý Tướng Vương kia khi nói pháp hội lần đầu có hằng hà sa số Bồ Tát chứng được bất thối chuyển. Khi pháp hội thứ hai có 80 Na Do Tha Bồ Tát chứng được nhưt sanh. Khi pháp hội thứ ba có 60 Tàn Bà La (khoảng 10 triệu) Bồ Tát từ đó trở đi có rất nhiều Bồ Tát không thể đếm được, an trụ chẳng thoái, thành vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nay Văn Thù Sư Lợi! Vị Phật Thật Ý Tướng Vương kia sau khi thành đạo rồi, thọ mạng có 60 trung kiếp. Sau khi Phật nhập Niết Bàn chánh pháp trụ ở đời 80 ức, trăm ngàn Na Do Tha tuổi. Xá Lợi của Phật kia cũng rộng rãi lưu bố khắp nơi giống như số lượng chúng sanh bên trên. Nay Văn Thù Sư Lợi! Khi vị Phật kia thị tịch Niết Bàn đã giữ lấy tướng của Bồ Tát mà diệt độ và Đại Tướng Bồ Tát ấy sau tu sẽ thành vô thượng chánh đẳng chánh giác hiệu là Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Lúc ấy đại chúng tâm sinh nghi hoặc, ai là Đại Tướng Bồ Tát lúc ấy mà sau Phật lại thành được bậc vô thượng chánh đẳng chánh giác, hiệu là Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Lúc ấy Đức Thế Tôn biết tâm của đại chúng nên tức thời bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi rằng: Đó là Tát Giá Thiện Nam Tử ngồi phía trước với thân hình là tiêu đồng tử của ngoại đạo, tên thật là Thật Hoan Hỉ, trên tất cả các đồng tử khác. Ông ta sẽ thành Phật, hiệu là Đại Trang Nghiêm Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Thế giới của Đức Phật kia cũng trang nghiêm như vị Như Lai Thật Ý Tướng Vương ấy không có gì sai khác cả. Khi đại chúng nghe vị Phật kia có công đức trang nghiêm như thế ở trong hội chúng 60

ức, trăm ngàn Na Do Tha các Bồ Tát cũng đều phát tâm nguyện sanh thế giới của Đức Phật kia. Các vị ấy bạch Phật rằng:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Khi Đức Phật Thật Ý Tướng Vương thành Phật rồi chúng con sẽ sanh về thế giới của Phật ấy. Thế Tôn liền thọ ký cho sanh nước kia.

Có 80 ức Ni Kiền Tử cũng đồng xướng lên rằng:

Kính bạch Thế Tôn! chúng con lại cũng muốn sanh nơi nước của Phật kia. Phật đã thọ ký cho tất cả sanh sang nước kia.

Từ trên không trung có 90 ức, trăm ngàn Na Do Tha cùng chư Thiên Tử v.v... nói lời như thế này:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Khi Phật Thật Ý Tướng Vương thành Phật rồi chúng con sẽ sanh nơi kia và vào nơi thế giới Thiện Quán ấy và sẽ thấy những công đức trang nghiêm. Sau khi Phật thọ ký rồi, tất cả Thiên Tử lại cũng được sanh vào thế giới Thiện Quán ấy và phụng sự Phật kia.

Khi các Thiên Tử phát nguyện sanh vào thế giới Thiện Quán ấy, thành được Vô Thượng Đạo. Các vị ấy đều có tên khác nhau và cùng một thọ mệnh. Tức thời 3 ngàn đại thiên thế giới 6 loại chấn động. Từ nơi đất tự nhiên mọc lên trăm ngàn Na Do Tha hoa sen quý. Diêm Phù Đề làm lá, lấy Lưu Li Ma Ni làm đài. Xa Cừ làm lá, Lưu Ly làm cọng. Trong các hoa sen này có Bồ Tát thị hiện ngồi kiết già pho tượng hảo trang nghiêm cung kính lễ Phật. Sau đó dùng nhiều anh lạc lọng võng để cúng dường Đức Phật. Tất cả đều nói: Tất cả chúng con tại thế giới của Đức Phật khác giao động khi nghe nói kinh bất khả tư nghì Bồ Tát công đức này, cho nên chúng con sang đây, gặp Đức Thế Tôn đánh lễ và đi nhiều về phía phải. Lại cũng thấy được Tát Giá Thiện Nam Tử và các đại chúng. Lại thưa Phật rằng: Có bất khả tư nghì các nước Phật, có vô số chúng sanh khi nghe kinh này rồi liền chúng được vô thượng đạo. Lúc ấy Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng :

Ta nghe nói nghĩa này
Nhất tâm chớ loạn niệm
Như Lai nói chẳng dối
Điều Ngự chẳng nói khác
Tát Giá Phật ra đời

Nhiều ức kiếp về sau
 Hiệu Thật Ý Tướng Vương
 Kiếp sạch chẳng dơ nhớp
 Chẳng có dâm dục thảy
 Cũng chẳng có lỗi lầm
 Lại cũng chẳng ngu si
 Kiếp đó chẳng tham đắm
 Thế giới tên Tịnh Quán
 Nhiều màu sắc trang nghiêm
 Người trời vui xem nghe
 Điều Ngự ở trong đời
 Từ đài quý nhìn xem
 Đang có nhiều nghiêm tịnh
 Diêm Phù vàng vây quanh
 Tiếng hay nghe vừa ý
 Hiện Sư Tử bảo tràng
 Sắc trân bảo quý giá
 Tường vách đều trân bảo
 Nơi ấy có đức trời
 Nơi ấy có ao hồ
 Tất cả đều trang nghiêm
 Hoa sen xanh trắng khắp
 Nước tám mùi đầy cả
 Nơi ấy bốn Thiên Vương
 Tên là Thích Ý Kiến
 Thiện thế sanh thành ấy
 Từ dòng Bà La Môn
 Mẹ tên là Dũng Mãnh
 Cha Phạm Ma Bà Tú
 Tên con Biến Danh Thịnh
 Như con ta La Hầu
 Hoàng hậu vị vua kia
 Tên gọi là Đại Ý
 Như vợ ta Da Du
 Dì ruột tên Đại Xứng
 Như nay dì của ta
 Tên gọi Kiều Đàm Di

Thị giả tên Thuận Hạnh
 Đang làm thị giả Phật
 Cùng với Đức Phật ấy
 Như ta có Siễn Đà
 Ngựa quý của vua kia
 Có tên là Đại Lực
 Đưa Đức Phật xuất gia
 Như ngựa Kiên Trắc vậy
 Đạo tràng Như Lai kia
 Có tên là Pháp Dũng
 Tám mươi ức trăm ngàn
 Cây báu vây chung quanh
 Đức Phật ngồi nơi ấy
 Thật Ý chẳng ai bằng
 Vô Thượng chánh đẳng giác
 Dưới cây kia giác ngộ
 Chẳng tà ma quấy nhiễu
 Cuối cùng chẳng nghiệp ma
 Nơi đất Phật chẳng hại
 Lại chẳng có phàm phu
 Nơi ấy có chúng sanh
 Làm người trời công đức
 Hoa báu cùng kỹ nhạc
 Vang lên lời Thế Tôn
 Điều Ngự biết chúng hội
 Biết tâm họ thanh tịnh
 Mới nói kinh tột này
 Có ức kinh chung quanh
 Nghe qua kinh này rồi
 Đức Thế Tôn nói pháp
 Nhiều ức chúng hằng sa
 Chẳng thể thoái Phật trí
 Chẳng có nghe thừa thố
 Lại cũng chẳng Duyên Giác
 Chỉ toàn những Bồ Tát
 Thế giới của Phật kia
 Hội đầu của Thế Tôn

Có đến hằng hà sa
 Công đức hải chướng lồi
 Bồ Tát cũng rất nhiều
 Lần hai tám mươi Na Do Tha
 Tất cả được sanh chỉ một đời
 Lần ba sáu mươi Tàn Bà La
 Hết thấy Bồ Tát nhiều lợi ích
 Hết sáu mươi bốn kiếp
 Đức Thiện Thệ thọ mệnh
 Khi Điều Ngự Niết Bàn
 Chánh pháp rộng lưu truyền
 Tám mươi ức ngàn năm
 Pháp trụ Na Do Tha
 Xá Lợi có khắp nơi
 Nhằm điều phục chúng sanh
 Thế Tôn diệt độ rồi
 Thọ ký Tướng Bồ Tát
 Nay thành Điều Ngự đây
 Tên là Đại Trang Nghiêm
 Nơi trang nghiêm cõi ấy
 Làm lợi ích chúng sanh
 Làm cho đời giác ngộ
 Vô thượng đạo Niết Bàn
 Ta thấy nghe vô thượng
 Biết trong vô lượng kiếp
 Hà hướng việc bây giờ
 Tất cả biết chẳng ngại
 Nên tin lời ta nói
 Như Lai chẳng nói hư
 Giáo lý nơi ta dạy
 Lấy từ lời ta nói
 Nghe Thiện Thệ nói rồi
 Đại chúng sanh hoan hỷ
 Phát nguyện sanh nước kia
 Những người sanh nơi đó
 Nghe Phật thuyết pháp rồi
 Sanh tâm chẳng nhàm chán

Nay ta chỉ đường tốt
 Vì phổ độ chúng sanh
 Nên nói kinh vương này
 Đại địa sáu loại động
 Trong hoa có Bồ Tát
 Chắp tay lễ Điều Ngự
 Lành thay độ phàm phu
 Hay nói pháp chẳng nghi
 Phật nói pháp ta nghe
 Xa lại cũng pháp này.

Lúc bấy giờ tất cả đại chúng đều một lòng hoan hỷ tung hô vui mừng thọ trì, chỉ giữ lại một áo, ngoài ra đều dâng lên cúng Phật rồi nói lời rằng:

Thế Tôn xuất thế tái chuyển pháp luân, nơi Ba La Nại mà nói pháp. Nay cũng thế chuyển đại pháp luân. Chúng con mong Đức Thế Tôn làm cho chúng con đừng lìa những pháp báu như thế. Cũng đừng xa lìa tướng phàm phu này.

Lúc ấy trên không trung nổi lên nhiều loại nhạc trời, mưa xuống những hoa sen xanh vàng đỏ trắng xuống phía trước chân của Đức Phật. Chư thiên cùng thiên y từ trên không trung tự quay lại và xướng lên lời như thế này :

Này những kẻ phàm phu! Các người ở đời vị lai sẽ thành tựu bất khả tư nghì công đức. Cho nên nếu có thọ trì đọc tụng kinh này rất được lợi lạc và nên quảng bá rộng ra.

Sau khi nói lời ấy rồi, Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Các Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhơn này nếu viết lại kinh này hoặc thọ trì đọc tụng được lợi ích và làm cho lan truyền mãi ra thì được những công đức nào?

Sau khi hỏi lời ấy rồi, Phật đáp rằng:

Này Văn Thù Sư Lợi! Nếu có kẻ Thiện Nam hay người Thiện Nữ nào trong ba ngàn đại thiên thế giới này hoặc có chúng sanh nào từ có hình cho đến vô hình, có tướng cho đến không tướng; cho đến các chúng sanh ở các thế giới khác, chỉ có Phật mới có thể biết hết tất cả, sẽ làm cho những người nào chưa được thân người sẽ được thân người. Sau khi thành vô thượng chánh

đăng chánh giác rồi thì kẻ thiện nam người thiện nữ ấy cung kính cúng dường tôn trọng lễ bái tất các các vị Phật, làm cho được an ổn, thọ mệnh một kiếp.

Này Văn Thù Sư Lợi! Ý này nghĩa như thế nào ? Thì kẻ thiện nam hay người thiện nữ ấy với nhân duyên này được phước đức nhiều chăng ?

Văn Thù Sư Lợi đáp rằng:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều. Kính bạch Đức Thiện Thệ! Rất nhiều. Nhiều không thể nào đo lường và tính đếm được.

Phật bảo rằng:

Này Văn Thù Sư Lợi! Kẻ Thiện Nam hay người Thiện Nữ kia khi viết kinh hoặc thọ trì đọc tụng làm lợi lạc quảng bá rộng ra cũng nhiều phước đức như những kẻ Thiện Nam người Thiện Nữ kia cúng dường chư Phật vậy.

Ngài Văn Thù Sư Lợi đáp rằng:

Kính bạch Đức Thế Tôn! Thật hy hữu thay. Ngài đã vì lợi ích của tất cả thế gian mà nói kinh điển này và vì cõi Diêm Phù Đề mà lưu bố kinh này lúc nào thì tốt ?

Phật bảo rằng:

Này Văn Thù Sư Lợi! Sau khi ta nhập Niết Bàn và lúc lưu bố Xá Lợi của ta, lúc ấy có 8 vị vua lấy hộp báu để đựng Xá Lợi của ta. Sau khi chia làm 8 phần rồi các vị vua này đều về nước của mình tạo dựng tháp báu và vua A Xà Thế sẽ lấy phần Xá Lợi thứ 8 của ta cúng dường hương hoa trang trọng và xây dựng ở phía ngoài thành Vương Xá; nơi đó yên ổn và nơi đó cũng có nhiều loại hương hoa vi diệu, làm những tràng phang bảo cái, rải hằng trăm thứ hoa, kết hằng trăm lồng đèn và tàng trừ Xá Lợi nơi ấy. Chờ vua A Thúc Ca dùng vàng lá để viết kinh này xong rồi. Lúc ấy, này Xá Lợi Phát, tức sau khi ta nhập Niết Bàn 100 năm. Có vị vua tên là A Thúc Ca. Nhà vua xuất thân từ dòng dõi Mạc Sát Lợi làm vua cõi Diêm Phù Đề được tự tại làm chuyển luân vương ở 4 châu. Lúc ấy nhà vua sẽ tu niệm những pháp của ta đã nói và từ trong Phật Pháp chứng được tâm thanh tịnh.

Lúc ấy có vị Tỳ Kheo tên Nhon Đà Xá Ma chứng đại thần thông có đại uy đức nhiếp trì chánh pháp, trì kinh Phương Đăng và vị này từ dòng dõi vua chúa xuất gia. Vào ra vương cung của vua

A Thúc Ca. Này Văn Thù Sư Lợi! A Thúc Ca vương sau khi đã công bố rộng rãi xá lợi của ta cho nên có nhiều tướng tài và quý nhơn giúp đỡ, đại vương oai đức trang nghiêm mang đến Vương Xá Thành rất nhiều hoa hương, hương bột và các loại kỹ nhạc để thiết lễ cúng dường, đào dưới đất lên để lấy hộp xá lợi và trong 7 ngày thiết nhiều lễ để cúng dường. Dùng tất cả hoa, hương, hương bột cùng kỹ nhạc để cúng dường và sau khi cúng dường rồi lúc ấy tùy theo từng loại người, từng nơi mà cho nghinh tiếp. Mỗi ngày, mỗi giờ như thế cho đến 84.000 Đại Tháp. Lúc ấy Ngài Nhơn Đà Xá Ma Pháp Sư từ nơi hộp quý ấy mà cho xuất hiện kinh này và an trí nơi phương Bắc, ở đó có nhiều người cư ngụ. Kinh này lại cũng có rất nhiều người chưa biết đến; cũng chẳng có nhiều người giải thích; cũng có rất nhiều người chưa thọ trì; có rất ít người thọ trì kinh này.

Này Văn Thù Sư Lợi! Kinh này đã để yên nơi hộp quý ấy. Vì sao vậy? Vì không có người thọ trì vậy! Không có người biết vật quý đó vậy. Này Văn Thù Sư Lợi! Hãy biết rằng kinh này rất khó giải thích và khó tin tưởng; khó hiểu rất ráo; kẻ bình thường thì rất khó để mà phát khởi lòng tin. Những kẻ bình thường thì ít hay trì tụng.

Này Văn Thù Sư Lợi! Sau 50 đời nếu lại có người nghe kinh điển này mà giải thích cung kính, thì Văn Thù Sư Lợi cũng không nên nghi ngờ mà nên biết rằng người ấy đã cúng dường rất nhiều Phật, làm những hạnh lành cho nên mới được kinh Đại Thừa này. Đây là pháp khí chơn thật. Nếu có ai đó biên chép, thọ trì đọc tụng kinh này và làm cho lợi ích thêm ra thì chúng sanh đó nên tự biết rằng sẽ gặp được hằng hà sa Phật Như Lai vậy. Phụng sự cúng dường, đi theo bên phải để lễ bái hoặc thấy ta nơi nước ấy khi nói kinh này và thấy đại chúng.

Lúc ấy Phật bảo Ngài A Nan rằng:

Hãy vì sự lợi ích mà người nên thọ trì đọc tụng kinh này và hãy lưu ý không nên nói kinh này trước kẻ hạ liệt mà không hiểu rõ nguồn gốc vậy. Vì sao thế ? Này A Nan! Đó là công đức của Như Lai. Đó là bí mật của Như Lai. Đó là lời nói của Như Lai. Đó toàn là những pháp không tạp lục. Đó là ẩn chỉ của Như Lai. Đó là Thắng Tài của Như Lai.

Này A Nan! Hãy nên kiên trì đối với người nói dối. Chỉ trừ trường tử của ta mới có thể gìn giữ pháp tạng, hộ trì pháp tạng của ta cho mọi người mà thôi.

Ngài A Nan bạch:

Con trì kinh này rồi! Bạch Thế Tôn! Tên kinh này gọi là gì? Vì sao phải thọ trì?

Phật bảo An Nan rằng:

Tên kinh này gọi là "**Bồ Tát Hành Phương Tiện Cảnh Giới Thần Thông Biến Hóa Kinh**". **Cũng có tên là Như Lai Mật Xứ. Cũng có tên là Như Lai nói thuần pháp thanh tịnh.** Lại cũng có tên Như Lai nói nhứt thừa. Lại cũng có tên Văn Thù Sư Lợi Sở Vấn. Cũng lại có tên Tát Giá Thọ Ký. Cũng có tên Tát Giá phẩm. Cứ như thế mà thọ trì. Sau khi Đức Như Lai nói kinh này xong có ba ngàn Na Do Tha chúng sanh chưa phát vô thượng đạo tâm nay liền phát tâm. Có sáu vạn Bồ Tát chứng được Vô Sanh Pháp Nhẫn. Vô lượng chúng sanh thành định vô thượng đạo. Khi Phật nói kinh này rồi; Đại Đức A Nan Đà rất hoan hỷ vừa ý. Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử cùng với tất cả Bồ Tát, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Thích Phạm hộ thể thiên cùng với người đời nghe Phật nói rồi hoan hỷ tín thọ.

(Phật thuyết Bồ Tát Hành Phương Tiện kinh - quyển hạ hết)

Dịch xong kinh này vào lúc 10 giờ sáng ngày 18 tháng 8 năm 2001 nhằm ngày 27 tháng Tư nhuận năm Tân Tỵ - Phật lịch 2545, tại thư phòng Chùa Viên Giác - Hannover - Đức Quốc, sau ngày tôn tượng Đức Quán Thế Âm Thiên Thủ Thiên Nhãn từ Việt Nam thỉnh qua an vị tại chùa.